

# Tóm lược

## Chính sách



Canada

DỰ ÁN HỖ TRỢ KỸ THUẬT VÀ CHÍNH SÁCH  
ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TÁI CƠ CẤU  
NGÀNH NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM/ARP-TPA

## TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG NÔNG SẢN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN MỚI

Theo Jobber (2007), hệ thống thông tin thị trường là một "hệ thống trong đó các dữ liệu thị trường được chính thức thu thập, lưu trữ, phân tích và cung cấp cho các nhà quản lý phù hợp với nhu cầu thông tin của họ một cách thường xuyên." Lợi ích chính của hệ thống thông tin thị trường là để tích hợp các hệ thống giám sát thị trường với phát triển chiến lược và thực hiện chiến lược của các chính sách và quy trình giúp nắm bắt và hành động dựa trên các ứng dụng quản lý khách hàng và hệ thống hỗ trợ đưa ra quyết định thị trường<sup>1</sup>.

### NỘI DUNG CHÍNH:

- Bối cảnh và phạm vi của tóm lược chính sách
- Một số vấn đề tồn tại của công tác thông tin thị trường nông sản (TT.TTNS) chung hiện nay
- Đề xuất xây dựng hệ thống thông tin thị trường trong giai đoạn mới

### BỐI CẢNH VÀ PHẠM VI CỦA TÓM LƯỢC CHÍNH SÁCH

Phạm vi của tóm lược chính sách này sẽ tập trung vào khuyến nghị công tác tổ chức, thể chế, nguồn lực và chính sách xã hội nhằm tăng cường năng lực của hệ thống thông tin thị trường nông sản đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp và bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế trên cơ sở rà soát, xác định những khó khăn, bất cập, sự chưa cân đối của hệ thống hiện đang vận hành ■

### MỘT SỐ VẤN ĐỀ TỒN TẠI CỦA CÔNG TÁC THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG NÔNG SẢN (TT.TTNS) CHUNG HIỆN NAY

Hình 1: Công tác thông tin thị trường thị trường nông sản được thực hiện ở nhiều đơn vị các Bộ/ngành

Hiện tại, nhiều Bộ/ngành, cơ quan, tổ chức đều có bộ phận thực hiện công tác thông tin thị trường nói chung và thị trường nông sản nói riêng.

Đánh giá chung: (i) về tổ chức:

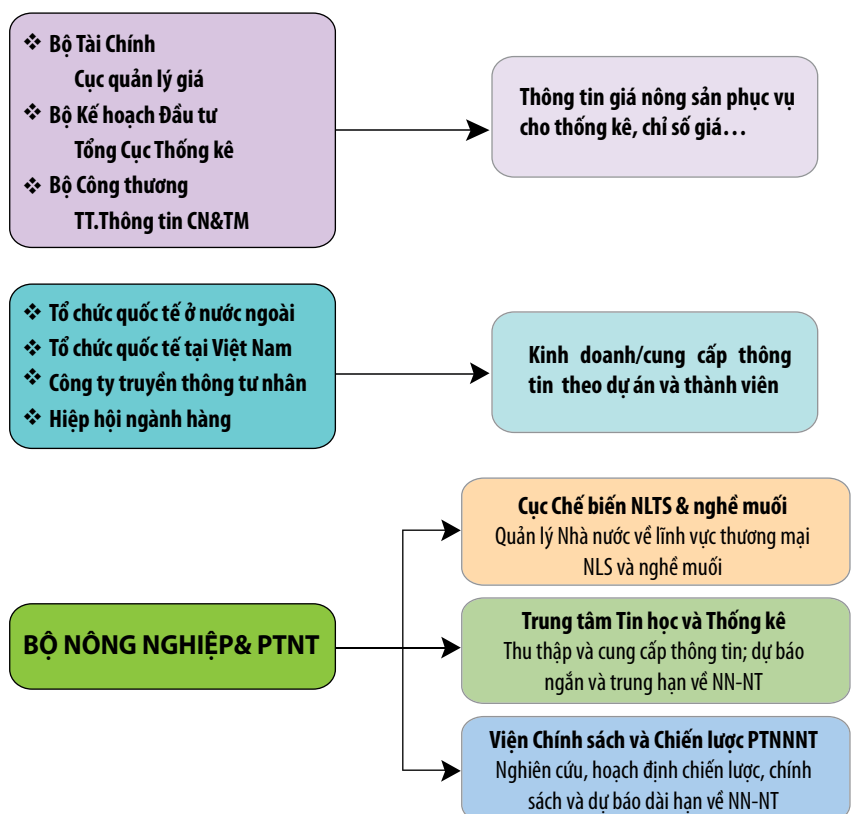
- Hoạt động độc lập giữa các Bộ/ngành, giữa các đơn vị trong Bộ Nông nghiệp và PTNT, thiếu sự đồng bộ, thiếu sự kết nối giữa các cơ quan/tổ chức dẫn đến chồng chéo, lãng phí.

- Thiếu văn bản chính sách quy định về cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các đơn vị;

- Chưa có đơn vị điều phối nguồn lực (chuyên gia phân tích, tư vấn thị trường và ngân sách mua nguồn thông tin) của cả hệ thống

(ii) Chưa thống nhất tiêu chí, quy chuẩn loại thông tin thu thập, phương pháp tính toán...

(iii) Đầu tư của Nhà nước chưa tương xứng với vị thế cần có của hệ thống TT.TTNS ■



<sup>1</sup> [https://en.wikipedia.org/wiki/Marketing\\_information\\_system](https://en.wikipedia.org/wiki/Marketing_information_system)

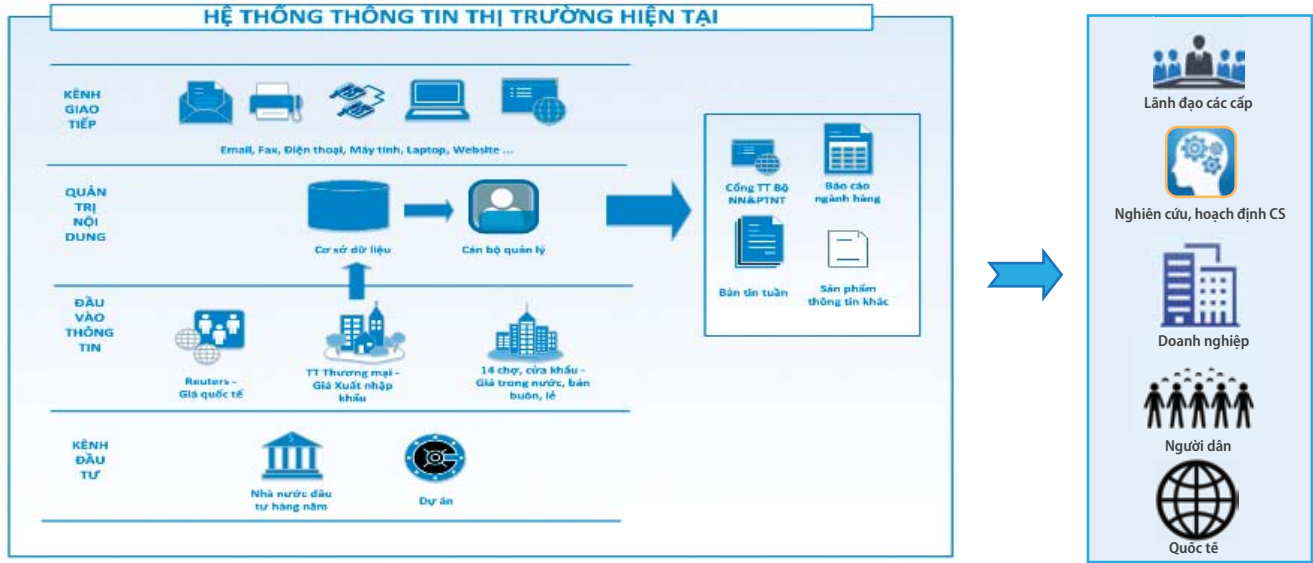
# Tóm lược Chính sách

## Tổ chức công tác thông tin thị trường nông sản của Bộ Nông nghiệp và PTNT

Tính từ 2005, việc đầu tư phát triển công tác thông tin nói chung và thông tin thị trường nông sản nói riêng của Bộ Nông nghiệp và PTNT có bước chuyển rõ rệt với nhiều dự án tài trợ quốc tế. Dự án 'Hỗ trợ Chương trình cải cách hành chính của Bộ' (2003-2006) đã đầu tư công nghệ thông tin, kết nối hệ thống tới 38/64 tỉnh thành. Dự án 'Tăng cường năng lực thông tin khuyến nông và thị trường' (2006-2009) triển khai tại 20 tỉnh, trên 100 huyện với việc thiết lập

hệ thống thông tin 2 chiều, ứng dụng hệ thống phần mềm cho phép thu thập, xử lý cho kết quả nhanh trên toàn hệ thống. Dự án 'Thông tin thị trường nông nghiệp Việt Nam (VAMIP) (2007-2010) tạo kết nối thị trường, phân tích, dự báo ngành hàng rau quả các tỉnh thành phía Nam... Tuy nhiên, hiện chưa có nghiên cứu toàn diện về lĩnh vực này.

Hình 2: Hệ thống thông tin thị trường ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn hiện tại



## Đánh giá

Tiêu chí	Điểm mạnh	Điểm yếu	Rủi ro
Nội dung thông tin cung cấp	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cung cấp nhiều thông tin đa dạng,</li> <li>Thông tin có phân tích, nhận định</li> <li>Nhiều phương thức chuyển tin phù hợp (qua cổng thông tin của bộ, bản tin các loại...)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thiếu chủng loại tin đảm bảo đủ kết cấu của thị trường</li> <li>Thiếu địa điểm thu tin đại diện ngành hàng (nhất là cửa khẩu miền Trung, Nam)</li> <li>Thông tin trễ so với yêu cầu</li> <li>Độ chính xác chưa cao</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sản phẩm thông tin chưa đáp ứng được yêu cầu của các nhóm đối tượng</li> <li>Không có được báo cáo kịp thời, toàn diện và hiệu quả trong chỉ đạo phát triển thị trường</li> <li>Các chính sách thiếu thực tiễn và tính khả thi</li> <li>Sự rủi ro thị trường ngày càng tăng</li> </ul>
Công nghệ ứng dụng và hệ thống phần mềm hỗ trợ	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đã triển khai hệ thống 2 chiều với sự hỗ trợ của phần mềm hoạt động trên nền Internet</li> <li>Hệ thống máy chủ với phần mềm bản quyền</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Công nghệ lạc hậu</li> <li>Chưa ứng dụng công nghệ viễn thông, viễn thám và các công nghệ ảo hóa, đồng thời cũng chưa có tính mở cao;</li> <li>Chưa có hệ phần mềm chuyên dụng sâu, chưa phân tích chuyên sâu và dự báo theo sự biến động của thị trường</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông tin không kịp thời</li> <li>Thiếu cơ chế kiểm tra, giám sát</li> <li>Độ tin cậy thông tin chưa cao</li> </ul>
Hạ tầng cơ sở công nghệ thông tin (Từ cấp bộ đến địa phương)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Có trang bị thiết bị (hệ thống máy chủ, máy cá nhân, một số máy chuyên dụng) từ các dự án quốc tế</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thiếu, cũ và lạc hậu</li> <li>Hệ thống truyền dẫn không đảm bảo yêu cầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hoạt động thiếu đồng bộ</li> <li>Hạn chế phát triển ứng dụng công nghệ mới</li> </ul>
Kinh phí hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> <li>Có kế hoạch ngân sách nhà nước hàng năm cho chương trình xúc tiến thương mại và của các đơn vị</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngân sách thiếu nên không có điều kiện tăng nguồn lực mua thông tin đầu, đào tạo tập huấn vào và không huy động được chuyên gia giỏi</li> <li>Chưa có chính sách khuyến khích tạo doanh thu từ thông tin</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hoạt động kém hiệu quả và bền vững</li> <li>Không có được sản phẩm thông tin chuyên cho các yêu cầu cấp bách của ngành</li> </ul>
Cán bộ và chuyên gia hệ thống thông tin (chuyên gia phân tích, dự báo)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Có biên chế thông tin ổn định được tham gia đào tạo theo các dự án, các chương trình của bộ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cán bộ không ổn định chuyên sâu cho từng loại thông tin, từng ngành hàng</li> <li>Thiếu chuyên gia hàng đầu về phân tích, dự báo thông tin ngành hàng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thiếu tính chuyên nghiệp, không đáp ứng được đúng, đủ yêu cầu của khách hàng</li> <li>Chưa phân tích dự báo được thị trường, ngành hàng</li> </ul>

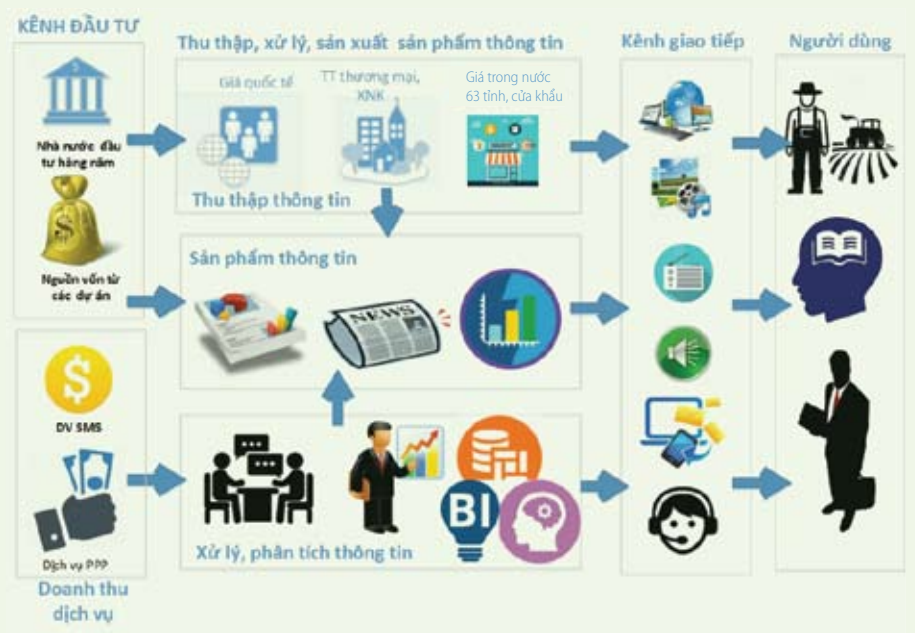
# Tóm lược Chính sách

Nguồn lực thông tin	- Nguồn thông tin chính thống của Nhà nước được cung cấp thông qua chức năng các cơ quan Chính phủ và dịch vụ công - Nguồn thông tin nước ngoài được mua theo kế hoạch hàng năm	- Không tập trung được nguồn lực thông tin giữa các Bộ/ngành/tổ chức vì thiếu chính sách luật định trong chia sẻ, điều phối nguồn lực thông tin, - Thiếu cơ chế thu nhận thông tin (bắt buộc) của các cơ quan - Thiếu sự trao đổi thông tin giữa các đối tác	- Thông tin chống chéo, lãng phí, gây nhiễu loạn thông tin - Không đủ dữ liệu thông tin phục vụ nghiên cứu, phân tích hoạch định chính sách, chiến lược phát triển ngành
Liên kết, phối hợp các tác nhân	- Đã có sự kết nối hệ thống	- Chưa phát huy được vai trò của Hiệp hội ngành hàng, các tổ chức dân sự trong hệ thống thông tin	Không có nguồn lực tổng thể

## I. ĐỀ XUẤT XÂY DỰNG HỆ THỐNG THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Hệ thống TT. TTNS mới ngành nông nghiệp được khuyến nghị xây dựng trên cơ sở phát huy điểm mạnh và khắc phục những hạn chế, bất cập của hệ thống thông tin thị trường hiện tại của Bộ Nông nghiệp và PTNT, đồng thời có sự kết hợp với các Bộ/ngành/đơn vị. Hệ thống mới được xem xét khuyến nghị trên cơ sở cần có điều chỉnh về tổ chức, thể chế vận hành, điều phối nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất và thương mại của ngành bền vững. Đồng thời hệ thống thông tin thị trường mới còn phải tính đến năng lực cạnh tranh khi ngày càng nhiều các công ty truyền thông tư nhân chuyên ngành nông nghiệp với sự đầu tư công nghệ mới, hệ thống chuyên gia với chính sách thù lao khác biệt so với hệ thống Chính phủ ■

Hình 3: Đề xuất Hệ thống thông tin thị trường nông sản ngành nông nghiệp cho giai đoạn mới



### 1. THU THẬP, XỬ LÝ VÀ SẢN XUẤT SẢN PHẨM THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

Hệ thống TT. TTNS mới được rà soát trên cơ sở hệ thống hiện tại trên nguyên tắc thu thập giá theo lợi thế mặt hàng ở các vùng miền, chú trọng đến việc thu thập thông tin theo chuỗi và đẩy mạnh giá tại các cửa khẩu. Ngoài ra hệ thống mới cần chú trọng đến giá sản xuất, khối lượng tiêu thụ nhằm giúp công tác chỉ đạo

điều hành cân đối được sản xuất và tiêu thụ.

Mở rộng hệ thống thông tin hai chiều đến toàn bộ 63 tỉnh/thành với sự hỗ trợ của hệ phẩm mềm mới. Gắn kết với hệ thống các Trung tâm thương mại của các tập đoàn/công ty lớn để thu thập thông tin đầu vào của hệ thống ■

### 2. VỀ CÔNG NGHỆ ỨNG DỤNG

Hệ thống TT. TTNS mới không chỉ ứng dụng công nghệ thông tin như hiện nay, mà còn ứng dụng công nghệ viễn thông, viễn thám (GPS) trong việc thu thập và giám sát thu thập thông tin giá cả thị trường.

Kiến trúc hệ thống thông tin thị trường mới được gọi là "Hệ thống thu thập TT. TTNS dựa trên cộng đồng". Đây là hệ thống được thiết kế để sử dụng trên nền tảng công nghệ điện toán đám mây (Cloud Computing) nhằm phát huy tối đa năng lực đường truyền tốc độ cao (High Speed) và sức mạnh xử lý của hệ thống máy chủ trung tâm (Data Center). Hệ thống được thiết kế với tính mở cao, dễ dàng mở rộng thêm cả về quy mô và chiều sâu của hệ thống.

Trong mô hình mới được đề xuất, các thiết bị tin học truyền thống

được thay thế bằng các thiết bị tin học có tính chất di động cao (Tablet, Laptop, PDA) có kết nối WIFI/3G/GPRS/EDGE. Công tác viên sử dụng các thiết bị di động (Tablet, Laptop, PDA), nhập trực tiếp các kết quả thu được vào thiết bị thông qua giao diện phần mềm được thiết kế cho loại thiết bị này. Các dữ liệu thu thập có thể là dạng thuần văn bản (text) hoặc bất kỳ dữ liệu nào khác (Video, Image, Audio, Note ...)

Dữ liệu đầu ra là các báo cáo có giá trị cao thông qua việc sử dụng công nghệ phân tích thông minh Business Intelligent (BI). Các báo cáo này cùng với ý kiến chuyên môn của các chuyên gia sẽ làm cơ sở để lãnh đạo ra quyết định một cách nhanh chóng chính xác. Với cơ chế chia sẻ thông tin, báo cáo được sử dụng cho nhiều tổ chức/cá nhân có nhu cầu để cùng phân tích đánh giá ■

## 3. VỀ THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH

### - Về quản lý hệ thống thông tin thị trường

Tại cấp Trung ương, để tránh sự chồng chéo và lãng phí nguồn lực trong việc thu thập giá nông sản trong nước, quốc tế hiện nay, cần phải xây dựng một văn bản chính sách quy định về cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các Bộ/Ngành và trong nội bộ Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Tại Bộ Nông nghiệp và PTNT, củng cố đơn vị đầu mối quản lý thông tin thị trường nông sản tại Trung tâm Tin học và Thống kê hiện nay và tăng cường công tác nghiên cứu, phân tích dự báo các thời hạn ở cả Trung tâm và Viện Chiến lược và Chính sách Nông nghiệp nông thôn. Đề xuất phương án thành lập Cục Ứng dụng công nghệ thông tin (như kinh nghiệm các bộ khác) sẽ đáp ứng được cả về quản lý Nhà nước và vận hành hệ thống.

Xây dựng tiêu chuẩn phân loại hàng hóa đối với một số mặt hàng nông sản chủ lực nhằm giúp cho việc thu thập thông tin thị trường thuận lợi hơn và thông tin thu được có tính so sánh giữa các thị trường.

Tại cấp địa phương, để hệ thống thu thập thông tin thị trường được hoạt động tốt, việc đầu tiên cần phải cần thành lập bộ phận thông tin thị trường tại các địa phương (Sở NN và PTNT). Đồng thời xây dựng quy trình hoạt động của hệ thống, quy trình thu thập, giám sát và phổ biến thông tin thị trường nông sản và công khai quy trình này trên các phương tiện thông tin đại chúng ■

## 4. VỀ NGUỒN LỰC CHO CÔNG TÁC THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

### 4.1. Công tác cán bộ

- Đào tạo nguồn nhân lực sẵn có cũng như bổ sung cán bộ có trình độ kinh nghiệm trong công tác phân tích, dự báo thị trường.
- Tại Bộ Nông nghiệp và PTNT, xây dựng Tổ chuyên gia ngành hàng với sự tham gia của các cơ quan chuyên ngành liên quan, nhằm thực hiện tốt công tác phân tích, dự báo chuyên sâu về thị trường ngành hàng. Tổ chuyên gia hoạt động dưới sự quản lý của Tổ điều hành thị trường trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT. ■

### 4.2. Kinh phí hoạt động

- Bảo đảm thường xuyên ngân sách Nhà nước theo kế hoạch cấp kinh phí hàng năm của các đơn vị.
- Huy động các nguồn đầu tư từ (i) kêu gọi đầu tư hỗ trợ quốc tế; (ii) đầu tư theo hình thức hợp tác công tư (PPP) (dưới sự giám sát nội dung thông tin của Nhà nước); xã hội hóa từng khâu trong hệ thống thông tin thị trường,
- Xây dựng nguồn từ doanh thu trên dịch vụ thông tin thị trường, liên kết với các công ty dịch vụ viễn thông để có nguồn thu từ phí viễn thông như SMS, điện thoại... ■

## Lời cảm ơn

**Chúng tôi xin chân thành cảm ơn Vụ Hợp tác Quốc tế (ICD/ISG), Trung tâm Tin học và Thống kê (CIS), Bộ Nông nghiệp và PTNT, Đại sứ quán Canada và các cơ quan khác, các chuyên gia đã tạo điều kiện và hỗ trợ kỹ thuật để thực hiện Tóm lược chính sách này.**

## Tài liệu tham khảo

1. Báo cáo Thiết lập hệ thống thu thập thông tin thị trường và khuyến nông ở 20 tỉnh của Việt Nam (Viện Cây lương thực thực phẩm, 2007)
2. Văn kiện và báo cáo của các dự án liên quan đến Thông tin thị trường nông sản đã và đang thực hiện của Bộ Nông nghiệp và PTNT được tài trợ từ SIDA, FAO, ADB, DANIDA.